Image ID: 10729039

1

1a

嚬機造化坤量
Gẫm cơ tạo hoá khôn lường.

疎貼治亂理常習昔今
Trải xem trị loạn lý thường xưa nay.

盛衰世運咯搓
Thịnh suy thế vận lần xoay.

嫩滝如鬣掛台空窮
Non sông như cũ đổi thay không cùng.

諾些南越分封
Nước ta Nam-việt phân phong

號鴻厖氏本洞神農
Hiệu Hồng-bàng thị vốn động Thần-Nông.

治茂迸參壽雄
Trị đời mười tám vua Hùng.

台二斬南禡礎調穷綿蹉
Hai nghìn năm lẻ đều cùng nối nơi.

遺悁質樸巡喂
Thói quen chất phác ấy ơi.

吊曾變化仍恤安豁
Nào từng biến hoá những vui yên lành.

源委堂皇

典 旬 泰 極 否 生
Đến tuần thái cực bĩ đinh,

被 得 中 國 打 掙 吝 邇
Bị người Trung-quốc đánh giành lấn sang,

括盡南史部

調 羅 丿 曳 丿 殘
Đều là phúl dậy phúl tàn,

尒 森 辭 意 縕 亂 掣 之
Mấy tham năm ấy rối loạn xiết chi,

1 b

娑 蓮 丁 李 陳 黎
Nổi lên Đinh, Lý, Trần, Lê,

黜 為 福 厚 命 箕 垈 停
Bởi vì phúc hậu mình kia giời giành,

吏 哈 使 治 政 豁
Lại hay sử trị chính lành.

丕 鍼 特 享 尊 榮 業 戠
Vậy nên được hưởng tôn vinh nghiệp đai,

睦 鄰 臣 服 渃 得
Mục lân thần phục nước người,

狩 擅 疆 土 尒 茂 治 安
Giữ gìn cường thổ mấy đời trị an,

Image ID: 10729041

2

典 黏 政 事 怠 荒
Đến sầu chính sự đãi hoang.

偽 西 竊 據 暴 彊 虐 民
Ngụy Tây thiết cứ bạo cường ngược dân,

救 蒼 惻 固 聖 人
Cứu đời mừng có thánh nhân.

皇 朝 啟 運 揲 軍 凶 殘
Hoàng triều khải vận giệp quân hung tàn,

簡約 鬩 芒 坡 塈 封 彊
Mở mang bờ cõi phong cường,

台 祭 滅 鄭 斫 迴 綿 經
Thay Lê duệt Trịnh sửa sang nối giềng,

焰 排 禮 樂 文 章
Rõ bầy lễ nhạc văn chương.

神 傳 聖 繼 閏 方 德 潤
Thần Truyền thánh kế muôn phương đức nhuần,

民 愜 塈 壽 臺 春
Dân vui cõi thọ đài xuân.

教 迸 辭 禮 休 徵 太 平
Sáu mươi năm lễ hiu trưng thái bình.

2a

吊 咦 否 運 斯 生
Nao gie bỉ vận gần sinh.

黃 旗 賊 細 北 京 挾 亂
Hoàng kỳ giặc tối Bắc kinh quét nầy.

吏 添 水 旱 常 時
Lại thêm thủy hạn thường ngày.

恩 罷 恤 主 窘 搓 塊 難
Ơn ra nhờ chúa khéo xoay khỏi nạn,

(吊 咦 否 運 斯 生)

(黃 旗 賊 細 北 京 挾 亂)

(吏 添 水 旱 常 時)

(恩 罷 恤 主 窘 搓 塊 難)

遷 台 丐 渚 法 蘭
Lạ thay cái nước Pháp lan,

氷 岸 蹴 漏 蹂 邈 賸 行
Băng ngạn vượt biển lượt sang rồm hành,

Image ID: 10729043

3

瑞 邑 嘉 定 縱 橫
Thẳng vào Gia - định tung hoành,

悋 藝 艙 銃 破 城 如 遡
Cậy nghề tàu súng phá thành như chơi,

良 魚 空 稲 雄 才
Ngẩn ngơ không mật hùng tài,

垢 淋 傷 閉 民 丞 沒 方
Cái lầm thường bấy dân giời một phường,

斫 和 丕 沛 暫 寬
Chước hoà vậy phải tạm khoan,

箋 讐 黏 仕 料 算 沼 嚫
Ghi thù sau sẽ liệu toan rửa hờn,

權 宜 駅 飭 怒 量
Quyền nghi hết sức lo lường,

差 官 彡 使 暴 塘 損 耗
Sai quan đi sứ trảm đường tổn hao,

求 和 巴 省 割 交
Cầu hoà ba tỉnh cắt giao,

唉 群 巴 省 躪 邑 刼 空
Hãi còn ba tỉnh lẻn vào cướp không,

料躬篤援念忠
Liêu minh giốc vẹn niềm trung,

認唆朱薨潘公歇恚
Nhịn ăn cho chết Phan- công hết lòng,

總收款省南中
Tóm thu sắu tỉnh Nam trung,

吏喙錢鉑賠穷辭辭
Lại đoi tiền bạc bồi cùng năm năm,

24

詔嚶今兔叱忳
Chịu mềm chỉn đã rất cam,

恚貪弔恪如蠶唆蓮
Lòng tham não khác như tằm ăn lẽn,

沙朱愫量怓煩
Lam cho nhọc lượng lo phiền,

強暐強覽忍添役鐄
Cang ngay cang thấy nhẫn thêm việc vàng,

西艙倚勢育昂
Tây, Tấu ỷ thế giọc ngang,

添團北寇軍頑拱洞
Thêm đoàn bắc khấu quân ngoan cũng đông,

Image ID: 10729045

4

双 恕 制 變 窖 用
Song nhờ chế biến khéo dùng,

笘 蝓 屢 蜆 調 穷 挟 清
Chom ong lũ kiến điều cùng quét thanh,

耑 艙 雖 固 勤 兵
Vua tàu tuy có giúp binh,

祕 耒 役 拱 嗂 躬 浪 功
Lấy rồi việc cũng khoe mình rằng công,

賊 諸 撼 役 諸 衝
Giặc chưa giết việc chưa xong,

别 包 錢 貼 給 供 耗 煩
Biết bao tiền của cấp cung hao phiền,

今 辭 黏 買 蒜 安
Mấy năm sau mới chút yên,

艙 被 揲 鄧 西 連 吏 樸
Tàu vừa giẹp được Tây liền lại gầy,

北 圻 瞻 畸 閉 昑
Bắc - kỳ ngắm ghé bấy nay,

決 悉 俎 稱 羅 西 刼 圍
Quyết lòng giở mặt ra tay cướp vầy,

Image ID: 10729046

聲 灵 焰 曳 弹 飛
Thanh linh lửa dậy đạn bay,

沙 机 智 勇 將 劇 被 傷
Sa cơ trí dũng tướng rầy bị thương,

丈 夫 卓 卓 肝 鑛
Trượng phu trác trác gan vàng,

林 鑣 頭 賊 詭 慢 糜 咍
Lâm bêu đầu giặc xá muốn thuốc hay,

奄 停 妗 滌 遡 遽
Dã đành chín suối chơi mây,

名 臣 節 烈 碧 矜 穷 傳
Danh thần tiết liệt xưa nay cùng truyền,

登 功 安 業 才 慣
Giáng công an nghiệp tài hèn,

被 劉 永 福 折 連 叱 膺
Bị Lưu - vĩnh - Phúc ghiết liền rất hăng,

豺 狼 遡 與 崟 唆
Sài lang gió dữ chút lòng,

坦 城 交 吏 官 軍 他 術
Dất thành giao lại quan quân tha vẽ,

Image ID: 10729047

5

險 溲 斫 鬼 坤 咦
Hiểm sầu chước qủi khôn gì,

免 羅 特 貼 計 之 約 交
Miễn là được cuả kể gì ước giao,

仍 得 祕 德 驥 色
Những người lấy đức rộng bao,

信 誠 感 典 猗 猝 悅 恩
Tín thành cảm đến mọi, lão mến ân,

丕 戚 揲 遺 籠 凌
Vậy nên giẹp thói lung lăng,

尒 迸 辭 意 民 庄 困 饒
Mấy mươi năm ấy dân trang khốn nghèo,

恚 貪 特 巡 憫 彰
Lòng tham được ít muốn nhiều,

紐 辭 壬 午 打 料 沙 凶
Tối năm Nhâm ngọ đánh liều lâm hung,

龍 城 砲 焰 同 同
Long thành pháo lửa đùng đùng,

沒 剿 黃 耀 肝 忠 埃 皮
Một gươm Hoàng Diệu can trung ai bì,

3 b

婉 罵 好好

斉 秋 底 啃 北 圻
Nghĩn thu để tiếng Bắc - kỳ.

另 难 濫? 黏 黏 計 之 忍 歇
Lánh nạn lạm sống kế chi nỡ người,

刼 城 收 拾 錢 財
Cướp thành thu thập tiền tài,

悲 暴 西 極 貼 埃 罗 敕
Bây giờ Tây chẳng xem ai ra gì,

吏 喙 保 護 買 奇
Lại tôi bảo hộ mấy kỳ,

監 ㄅ 威 福 輕 欺 過 澄
Giám lâm uy phúc khinh khi quá chừng,

奇 朝 武 將 文 臣
Cả triều vũ tướng văn thần,

聽 饒 朗 洛 別 浪 謀 之
Nhìn nhau lẳng lặng biết rằng mưu chi,

沛 怜 防 守 机 宜
Phải lo phòng thủ cơ nghi,

勸 鈴 群 恨 安 危 固 圉
Giúp lãnh cơn cậy an nguy có giới,

Image ID: 10729049

6

怵 台 聖 主 怖 哉
Xót thay thánh chúa lo đời,

揞 恚 隍 忍 羝 踐 咀 嘆
Ôm lòng lường nhịn vắn dài thở than,

渃 茹 閇 役 斯 邇
Nước nhà muốn việc sửa sang,

賭 怖 戚 病 轢 湯 空 陪
Chúa lo nên bệnh thuốc thang không bồi,

化 成 隊 德 淋 涕
Hóa thành đội đức lâm lôi,

埃 羅 埃 極 哢 丕 傷 壽
Ai là ai chẳng lậy giời thương vua,

碎 猥 調 胞 歐 怖
Tôi con đều gia âu lo,

嘶 恚 求 懇 嗔 朱 壽 長
Hết lòng cầu khẩn xin cho thọ trường,

4a

丕 箕 牢 忕 極 傷
Giời kia sao nỡ chẳng thương,

車 蠅 倍 逐 雲 鄉 蹐 攜
Xe vòng vội gục vần hướng tếch vời,

Image ID: 10729050

情深淡丿沼涞
Tình thâm một phút lá lời,

感台聖母黔迸索蕊
Cảm thay thánh mẫu bẩy mươi tác già,

嘆喂如割腓肥
Than ôi như cắt ruột ra,

他穷調堯極他恚疒
Thà cùng đều chết chẳng thà lòng đau,

淚涞血淚深袍
Lụt sùi huyết lệ thâm bào,

淡番永别閔秋慘愁
Một phen vĩnh biệt muôn thu thảm sầu,

哪唎遺囑底黏
Vâng lời di chúc để sau,

役茹役沼忙歐吲啡
Việc nhà việc nước lo âu giận giờ,

懵瞳靈鎖鼎湖
Ngủ trông mây khoá đỉnh hồ,

主碎堆我保扶意埃
Chúa tối đòi ngả bảo phù ấy ai,

Image ID: 10729051

7

嘆 喂 坦 穰 乭 踐
Than ôi đất rộng giời dài,

徐 低 吊 別 事 茂 心 鞫
Cù đây nào biết sự đời lòng sao,

怵 忱 肝 玉 嶽 高
Xót thầm vóc ngọc tuổi cao,

怯 澄 常 極 浪 敲 悲 懷
Nhớ chừng thường chẳng rằng phao bi hoài,

想 欺 嚴 蹌 嚴 最
Tưởng khi dưới gối hôm mai,

叱 恚 誠 敬 極 差 極 疎
Rất lòng thành kính chẳng sai chẳng rời,

4b

文 恭 舜 慕 援 迸
Văn cung Thuấn mộ vẹn mười,

忍 懞 論 道 哪 慆 暐 踐
Nhịn mong trọn đạo vâng vui ngay dài,

黜 兜 物 對 辟 移
Bỏi đâu vật đổi sao rời,

斝 情 極 遂 禽 乭 丕 為
Cấc tình chẳng toại mệnh giời vậy vay,

Image ID: 10729052

治 位 欵 欵 辭 遲
Trị vị sáu sáu năm chầy,

恚 仁 性 孝 德 齊 肇 充
Lòng nhân tính hiếu đức tầy Chuẩn, Nghiêu,

資 丞 學 也 咍 彰
Tư giỏi học ít hay nhiều,

萬 幾 餘 暇 針 條 筆 硯
Vạn cơ dư hạ chăm điều bút nghiên,

思慕之情 憫 朱 埃 拱 調 鍼
Muốn cho ai cũng đều nên,

達 ㇇ 册 俎 底 勸 吠 得
Dặt lam sách vở để khuyên giậy người,

淋漓紙上 今 羅 吟 咏 楚 才
Chỉn là ngâm vịnh sở tài,

唎 珠 啫 玉 𧼈 茂 議 啫
Lời châu tiếng ngọc trong đời người khen,

青 常 踏 弭 解 煩
Rảnh thường giạo bắn giải phiền,

悠 咦 蓮 忍 慱 怪 迸 分
Ế giê trên nhịn sợ ghen mười phần,

Image ID: 10729053

8

嚬 鍼 令 主 賢 君
Gẫm nên lệnh chúa hiền quân,

返 旬 否 運 艱 難 坤 奈
Gặp tuần bĩ vận gian nan khôn nài,

承 歡 鄰 蹌 空 埃
Thừa hoan dưới gối không ai,

據 夠 穎 鍋 寔 嗺 滋 黏
Cố sao riêng chịu thiệt thòi nỗi sau,

5a

仁 高 義 宋 恪 兜
Nhân Cao nghĩa Tống khác đâu,

蹄 麟 永 擅 隩 滋 憂 煩
Gót lân vắng trở lường nhọi ưu phiền,

螟 蛉 贔 沛 擇 賢
Minh linh sớm phải trạch hiền,

皇 儲 巴 位 餒 勸 嘯 嗜
Hoàng trữ ba vị nuôi khuyên bú chi,

生 餒 弟 固 恪 之
Sinh nuôi nào có khác gì,

作 成 條 隊 蠻 推 恩 醇
Các thành đều đội rộng Suy ơn giầy,

畫出英皇
量 蓮 蚓 固 穎 西
Lượng trên hà có riêng tây,

今 憲 尊 社 黏 尼 凭 安
Chỉn to tôn xã sau nay vững yên,

一片苦心
丕 卞 撰 規 僞 賢
Vậy bên chọn kén đấng hiền,

双 麾 踈 幼 諸 稘 繼 治
Song mà thơ ấu chưa nên kế trị,

長 君 本 𠀧 固 位
Trưởng quân vốn đã có vị,

條 膺 丕 沛 隨 宜 捽 穷
Đều ứng vậy phải tuỳ nghi thao cùng,

沒 篇 遺 詔 爀 悉
Một thiên di chiếu tỏ lòng,

𢷎 黏 唆 爀 楚 𧼈 今 唎
Giữ sau lủng trước đủ trong mấy lời,

稘 虛 羅 係 黜 全
Nên hư là hệ bỏi giỏi,

於 鞠 朱 援 道 得 意 為
Ở sao cho vẹn đạo người ấy vay,

Image ID: 10729055

9

吏 爲 招 几 蹟 栖
Lại ui bùa kẻ chân tay,

達 官 輔 政 底 矜 勢 扶
Đạt quan phụ chính để nay giúp phù,

5 b

每 條 糈 吲 表 朱
Mọi điều tước giận biểu cho,

弥 留 極 𥳑 唉 怒 役 哉
Di lưu chẳng sót hay lo việc đời,

嗣 君 渚 正 嶷 歪
Tự quân chúa chính ngôi giời,

詔 書 吏 改 𠳋 唎 册 習
Chiếu thư lại cải quên lời sách xưa,

文 祥 尊 說 極 虞
Văn - Tường, Tôn - Thuyết chẳng ngu,

抔 蒸 硩 意 片 詞 𨑹 嗊
Bất chưng lỗi ấy phiến lo giảng tâu,

忠誠一念 陳 公 呵 嗊 别 兜
Trần công hỡ hằng biết đâu,

金 滕 狩 肥 唉 求 朱 安
Kim đằng giữ gia hay cầu cho yên,

Image ID: 10729056

不負其名

記名極肯合團
Ký danh chẳng khẳng hợp đoàn,

沛蒸枉殺禍芒邑躬
Phải chưng uổng sát vạ mang vào mình,

說祥允眾嘆呈
Thuyết, Tường đem chúng tâu trình,

嗔尊孰恪安情臣民
Xin tôn người khác an tình thần dân,

啟矜國運當屯
Gửi nay quốc vận đương chuân,

拎權沛招長君買惇
Cầm quyền phải lựa trưởng quân mới đành,

隨宜媮緣業英
Cuỹ nghi em nối nghiệp anh,

茂耒常丕孰苓意穢
Đời vua thường vậy người lành ấy nên,

吏浪產固傳賢
Lại rằng sẵn có đấng hiền,

國公文朗當傳巍高
Quốc công Văn - Lang đáng truyền ngôi cao,

Image ID: 10729057

10

6 a

聖慈驚異掣包
Thánh từ kinh dị xiết bao,

沛庄弔別浪牢悲暴
Phải chăng nào biết rằng sao bấy gió,

淚沫珠淚滌淚
Sụt sùi châu lệ tuôn rồi,

拯聞悚餒啦承術黏
Chẳng nghe sợ nỗi gió thừa về sau,

黽庄社稷巛頭
Vả chăng xã tắc lâm đầu,

免朱安穩埃兜麐浪
Miễn cho yên ổn ai đâu mà rằng,

汰它膺脆朝臣
Thấy đã ưng giả triều thần,

垂簾丕沛搾分嗜鑛
Thùy liêm vậy phải trao phân tiếng vàng,

役外調愆各官
Việc ngoài đều cậy các quan,

巛牢朱鄧凭安渚茹
Lâm sao cho được vững yên nước nhà,

些 矜 覷 預 彈 婆
Ta nay và dự đàn bà,

吏 添 慢 吝 辭 耄 索 高
Lại thêm lú lẫn tuổi già tác cao,

慈母至言 叱 愆 忍 婆 西 艙
Rất e nhịn nỗi Tây, Tàu,

融 麽 極 定 外 歐 挾 亂
Trong mà chẳng định ngoài âu quét loạn,

各 官 哪 領 唎 鐄
Các quan vâng lãnh lời vang,

嗔 批 依 奏 傳 頒 即 期
Xin phê y tâu truyền ban tức kỳ,

遜 讓 得 爵 固 推
Nhún nhường người tước có suy,

仍 唎 也 定 易 辭 鄧 為
Những lời đã định dễ từ đước vay,

6b 固 官 御 史 碎 瑄
Có quan ngự sử tôi ngay,

潘 廷 逢 河 覽 矜 不 平
Phan đình Phùng gã thấy nay bất bình,

Image ID: 10729059

11

正氣凜然 䟽 朝 罨 買 吶 呈
Chước triều ra mới nói trình,

嗣 君 固 債 唎 鯰 諸 干
Tự quân có trái lỏi lanh chúa can,

卞 加 磊 意 鞫 安
Bến gia lỏi ấy sao yên,

𢦏 秋 底 啀 論 盤 術 黏
Nghĩn thu để tiếng luận bàn về sau,

綿 極 慱 薨 鱠 頭
Miên chẳng bọ chết cúi đầu,

發 明 理 瑞 吽 侯 共 瑄
Phát minh lý thẳng ngỏ hầu cùng nghe,

覽 唎 埃 乃 產 嚐
Thấy lỏi ai nấy sẵn ghê,

焠 肝 祥 說 傳 提 鏘 瑄
Dốt gan Tường, Thuyết truyền đề cùm ngay,

引 罨 獄 室 豎 圍
Dẫn ra ngục thất giam vây,

威 豢 𩰫 𩰫 埃 剔 豎 分
Uy dường sấm sét ai rầy giám phân,

哪 跣 拜 謁 新 君
Vâng theo bái yết tân quân,

矓 眈 政 令 處 分 体 弟
Trông xem chính lệnh xử phân thể nào,

兊 翁 儲 貳 傳 交
Đem ông trữ nhị chuyển giao,

講 堂 暫 於 罍 色 狩 更
Giảng đường tạm ở ra vào giữ canh,

恰 埃 調 特 顯 榮
Ưa ai đều được hiển vinh,

享 恕 鼐 奇 亟 情 枚 矜
Hưởng nhờ sang cả phỉ tình mai nay,

7a

扲 權 渚 特 仝 暚
Cầm quyền chúa được mấy ngày,

順 安 吏 覔 得 西 挾 剮
Thuận an lại thấy người Tây quét rãy,

坤 擐 飭 孟 才 咍
Khôn nong sức mạnh tài hay,

城 紆 壘 劾 蜅 瑄 趍 踈
Thành bền luỹ cứng bỏ ngay chầy dài,

Image ID: 10729061

12

	黜	為	接	應	空	埃	
	Bởi	vì	tiếp	ứng	không	ai,	
枉	臨	橫	死	傷	得	冤	台
Uổng	lâm	hoạnh	tử	thương	người	oan	thay,
	沒	干	焋	曳	熄	飛	
	Một	còn	lửa	rậy	khói	bay,	
奇	團	將	士	脫	劓	空	方
Cả	đoàn	tướng	sĩ	thoát	rậy	không	phương,
	林	宏	权	訒	𧾷	傷	
	Lâm-	Hoành,	Thúc-	Nhận	khá	thương,	
涌	涓	涞	溯	縱	塘	料	身
Dõng	quyên	lai	láng	tung	đường	liều	thân,
	沙	場	怵	閉	官	軍	
	Sa	trường	xót	bấy	quan	quân,	
心	悉	為	渃	閍	春	名	焞
Tấm	lòng	vì	nước	muôn	xuân	danh	người,
	咽	喉	險	要	決	耒	
	Yết	hầu	hiểm	yếu	mất	rồi,	
啻	如	渃	破	筏	濡	抍	筏
Ví	như	nước	vỡ	bè	trôi	giữ	bè,

Image ID: 10729062

	袍	埃	突	砲	衝	車	
	Lấy	ai	đột	pháo	xông	xe,	
求	和	沛	決	貂	皮	認	收
Cầu	hoà	phải	quyết	chủu	bề	nhịn	thua,
	弔	羅	忍	儕	丈	夫	
	Nào	là	nhẫn	đẳng	trượng	phu,	
暝	常	喨	吟	拯	朱	打	被
Ngày	thường	nằn	nỉ	chẳng	cho	đánh	bùa,
	臨	機	稛	景	聰	魚	
7b 罵得痛快	Lâm	cơ	mặt	ngảnh	tai	ngó,	
咽	猶	肝	蛙	悲	緣	買	咍
Miệng	hầm	gan	sửa	bấy	giờ	mới	hay,
	免	惇	挿	博	拂	稒	
	Dã	đành	sắp	vác	vó	tay,	
台二	迸	黔	欵	約	劇	盜	差
Hai	mười	bảy	khoản	ước	rày	giám	sai,
	京	城	油	妬	細	蹯	
	Kinh	thành	du	đó	tối	lui,	
改	更	從	渃	哀	頹	自	矜
Cải	canh	việc	nước	suy	đồi	tự	nay,

Image ID: 10729063

13

鄧 安 惆 唉 㥄 鞦

Được yên mừng hay chút may,

急 忙 攕 听 定 暝 寧 陵

Kíp lo sắm sửa định ngày ninh lăng,

俸 兜 生 傳 不 平

Bổng đâu sinh truyện bất bình.

貶 嘿 極 敬 監 浪 離 荒

Bấm be chẳng kính giám rằng ly hoang,

吏 浪 㸃 鞏 順 安

Lại rằng nhất cửa Thuận - an,

黜 為 於 戰 俸 算 防 閑

Bỏi vì ở trước vụng toan phòng nhàn,

吏 傳 蹲 几 朝 官

Lại truyền phô kẻ triều quan,

制 巾 極 鄧 立 班 蹲 朝

Chế cân chẳng được lập ban đứng chầu,

嘆 咍 諸 鄧 色 數

Than thay chúa được bao lâu,

女 弔 倍 兔 𤇾 黏 恪 恚

Nỡ nào vội đã trước sau khác lòng,

吏 聽 誣 惑 告 嗚終
Lại nghe vu hoặc cáo giông,

礦 啞 喂 責 謙 宮 妃 嬪
Nặng nhỏi quở trách khiêm cung phi tần,

8a

聽 埃 謀 去 權 臣
Nghe ai mưu khứ quyền thần,

事 機 不 密 災 屯 立 隨
Sự kỳ bất mật tai chuân lập tuỳ,

議論確當

調 羅 忍 事 乖 非
Đều là nỡ sự quai phi,

拯 擡 禮 義 福 之 鄧 斷
Chẳng gin lễ nghĩa phúc gì được sau,

禍 胎 黜 意 叱 毛
Hoạ thai bởi ấy rất mầu,

事 生 生 事 蚵 兜 於 丕
Sự sinh sinh sự há đâu ở giới,

想 瞶 惻 惻 恚 得
Tưởng trông nao nao lòng người,

孤 希 正 位 民 丕 汰 膺
Con vua chính vị dân giới thảy ưng,

Image ID: 10729065

14

如見肺肝

	因	機	紅	珂	大	臣	
	Nhân	cơ	hai	gả	đại	thần,	
拱	浪	為	諾	拱	浪	為	身
Cũng	rằng	vì	nước	cũng	rằng	vì	thân,
	同	恚	擁	立	幼	君	
	Đồng	lòng	ủng	lập	ấu	quân,	
算	謀	廢	置	疏	文	奏	排
Toan	mưu	phế	trí	sớ	văn	tấu	bầy,
	併	被	罘	腦	迸	暦	
	Tính	vừa	bốn	tháng	mười	ngày,	
達	蓮	拮	竈	事	尼	在	埃
Đặt	lên	cất	tường	sự	nầy	tại	ai,
	衆	官	齊	集	迷	外	
	Chúng	quan	tề	tập	quanh	ngoài,	
疏	登	計	竭	每	唼	云	為
Sớ	giâng	kế	hết	mọi	nhời	vân	vi,
	黜	恚	於	極	沛	唎	
	Bỏi	lòng	ở	chẳng	phải	lời,	
筌	蓮	闔	賛	埃	爲	啃	蹺
Ngôi	hên	nuôn	cỡ	ai	vì	chẳng	theo

8 b

今 怖 茹 渃 迎 饒
Chỉn lo nhà nước nghiêng nghèo,

心 碎 丕 沛 決 料 爵 算
Lòm tôi vậy phải quyết liệu tước toan,

鄒 辰 調 鄧 援 安
Chịu thời đều được vẹn yên,

得 哈 跷 法 敢 干 犯 夷
Người hay theo phép giám can phạm gì,

奄 圍 群 唉 吶 之
Dã vây còn hay nói gì,

嗔 朱 藩 服 吏 術 羅 敕
Xin cho phiên phục lại về là may,

麸 嗔 救 媄 猥 矜
Lậy xin cứu mẹ con nay,

聑 唎 得 拱 怯 台 仍 羅
Nghe lời người cùng xót thay những là,

判 浪 事 意 默 些
Phán rằng sự ấy mặc ta,

固 傳 懿 旨 敢 羅 極 哪
Có truyền ý chỉ giám là chẳng vâng,

Image ID: 10729067

15

朗 公 聽 正 恭 恨
Lẫng - công nghe vậy lòng mừng.

撰 圖 寶 印 交 登 即 期
Giọn đồ bảo ấn giao giàng tức kỳ,

卞 頒 懿 旨 諭 知
Bẽn ban ý chỉ dụ tri,

輔 臣 危 沛 遵 依 唎 𦍒
Phụ thần nay phải tuân y lời gia,

事 凡 𧾷 𧾷 得 些
Sự nay hà bởi người ta,

𠊱 油 固 𧾷 拱 他 買 惇
Nay dư có lỗi cũng tha mới đành,

況 它 𧾷 法 服 情
Huống đã chịu phép phục tình,

𦍒 容 朱 鄧 全 生 退 回
Rộng dung cho được toàn sinh thoái hồi,

9a

𠀧 官 輔 政 哪 咥
Hai quan phụ chính vâng lời,

啟 嗔 喳 輞 𠱋 𠊱 急 𠱋
Gửi xin chực vỡng mời người kịp ra,

	慱	愆	兜	監	寅	迦	
	Sợ	e	đâu	giám	giần	gia,	
汲	團	侯	妾	穷	罗	孤	妯
Một	đoàn	hầu	thiếp	cùng	là	con	dâu,
	𨱗	波	細	准	城	頭	
	Ra	vừa	tới	chốn	thành	đầu,	
府	翁	育	德	傳	侯	邑	瑄
Phủ	ông	Dục	Đức	truyền	hầu	vào	ngay,
為大臣計	卯	懼	咯	𠱋	窖	台	
不得不然	Mẹo	lừa		gẫm	khéo	thay,	
忍哉 產	停	莱	毒	押	圍	折	鮮
Sản	dành	thuốc	độc	ép	vây	chết	tươi,
	嘆	喂	禍	福	擬	排	
	Than	ôi	hoạ	phúc	nghĩ	bầy,	
拱	為	富	貴	害	得	傷	台
Cùng	vì	phú	quí	hại	người	thương	thay,
	權	臣	輕	慢	羕	尼	
	Quyền	thần	khinh	mạn	dường	này,	
固	唎	傳	𨱗	監	劇	改	𢦏
Có	lời	truyền	trước	giám	rằy	cải	Sau,

Image ID: 10729069

16

俎同輔政貝饒
Vả đồng phụ chính với nhau,

陳公極順忱謀折連
Trần công chẳng thuận thầm mưu giết liền,

乜朱爐緬威權
Lam cho rỗ mặt uy quyền,

罕情脅制空坚也来
Hẳn tình hiếp chế không kiên đã rồi,

嗣君躉逴返回
Tự quân lẻn nước phản hồi,

籍田唉撰暫紊沒欺
Tịch điền hay chọn tạm ngôi một khi,

9 b

肅清宮殿護術
Túc thanh cung điện hộ trí,

命官蠲吉及期登光
Mệnh quan quyên cát cập kỳ đăng quang,

冲外調肫欣懽
Trong ngoài đều giạ hân hoan,

嚬貼天道循環叱毛
Gẫm xem thiên đạo tuần hoàn rất mau,

悲 暴 特 遂 所 求
Bây giờ được toại sở cầu,

默 扶 恢 固 蓮 頭 遣 吹
Mặc phù nhỡ có thên đầu khiến xui,

腦 迸 辭 意 癸 未
Tháng mười năm ấy quí - mùi,

曚 巴 協 吉 蓮 巔 拎 權
Mông ba hiệp cát lên ngôi cầm quyền,

號 祢 建 福 紀 元
Hiệu xưng Kiến - phúc kỷ nguyên,

韌 外 安 定 鄴 蓮 順 隨
Trong ngoài an định dưới thên thuận tuỳ,

勸 韌 恢 固 母 儀
Giúp trong nhỡ có mẫu nghi,

外 辰 庶 戢 機 宜 符 擅
Ngoài thì thứ chức cơ nghi giữ gìn,

懿 親 吏 招 儕 賢
Ý thân lại lựa đấng hiền,

嘉 興 輔 政 旨 傳 敬 哪
Gia - hưng phụ chính chỉ truyền kính vâng,

Image ID: 10729071

17

仍 窮 法 國 交 鄰
Những cùng Pháp quốc giao lân,

拱 朱 朝 謁 拱 申 約 條
Cũng cho triều yết cũng thân ước điều,

歐 怒 役 若 唉 彰
Âu lo việc nước hay nhiều,

寧 陵 大 禮 沛 調 爵 算
Ninh lăng đại lễ phải đều tước toan,

10 a

典 旬 膴 腊 工 竣
Đến tuần tháng chạp công thuyên,

瞭 紅 協 吉 迎 迎 寶 城
Mồng hai hiệp cát nghênh sang bảo thành,

被 来 役 奚 禮 成
Vừa rồi việc lớn lễ thành

法 蘭 吏 細 興 行 索 要
Pháp lan lại tới hưng hành sách yếu,

尒 凡 險 要 坦 饒
Mấy nơi hiểm yếu đất nghèo,

遺 讓 妬 於 極 跷 凶 喧
Để nhường đó ở chẳng theo ắt rầy,

平 臺 占 犒 術 稱
Bình đai chiếm trước về tay,

京 城 台 稱 坦 矜 拱 讓
Kinh thành hai mặt đất nay cũng nhường,

謀 溲 擾 險 自 強
Mưu sâu cú hiểm tự cường,

遣 些 臨 変 坤 塘 狩 垠
Khiến ta lâm biến khôn đường giữ ngăn,

慱 威 竪 吶 沛 庄
Sợ uy giám nói phải chàng,

撤 悉 撑 胞 哑 嚨 添 愁
Ôm lòng vuốt gia ăn năn thêm sầu,

吏 嫌 從 服 貝 艚
Lại hiềm tùng phục với Tấu,

耒 艚 封 印 傳 跎 納 劇
Vua Tấu phong ấn truyền mau nộp rày,

焻 賍 叱 ㄅ 餒 西
Lửa gần rất nỗi Tây,

湑 賒 底 待 艚 咍 群 之
Nước xa để đợi Tấu hay còn gì,

Image ID: 10729073

18

沛 扰 印 怒 納 彡
Phải đem ấn nọ nộp đi,

西 連 銷 毀 拯 為 拯 分
Tây liên tiêu hủy chẳng vì chẳng phân,

10 b

官 些 埃 敢 吶 浪
Quan ta ai giám nói rằng,

眛 聰 咽 拱 吸 吶 蹎 蹈
Mắt nhìn miệng cùng ngặp ngửng sin lui,

滋 西 吝 脅 龟 来
Nối Tây lấn hiếp đa rồi,

滋 躬 吝 脅 扔 催 叱 奇
Nối mình lấn hiếp nghĩ Thôi rất kỳ,

拯 戈 細 明 哀 微
Chẳng qua tới bước suy vi,

皇 親 國 戚 艰 危 困 窮
Hoàng thân quốc thích gian nguy khốn cùng,

於 茂 拯 狩 道 中
Ở tới chẳng giữ đạo trung,

趨 炎 附 熱 恩 懞 鼻 權
Xu viêm phụ nhiệt nhẫn mong sang quyền,

Image ID: 10729074

迨欺典昕我迎
Gặp khi đến lúc ngả nghiêng,

得顧巡拱累連細躬
Người nghèo ắt cũng lụy liên tới mình,

朗公侈迨不平
Lẫng công sẩy gặp bất bình,

國公綏理失驚怀量
Quốc công tuy lý thất kinh lo lường,

悳浪彼党罪芒
Sợ rằng bè đảng tội mang,

細求法國解难禍敕
Tới cầu Pháp quốc giải nàn hoạ may,

吊咍西極納劇
Nào hay Tây chẳng nạp rày,

沛術鄒法脫矜空塘
Phải về chực phép thoát nay không đường,

沒如汰被監防
Một nhà thấy bị giam phòng,

翁豐翁海拱扠災难
Ông Phong, ông Hải cũng mang tai nàn,

Image ID: 10729075

19

11 a

洪肥洪甲台撞
Hồng - Phì, Hồng - Giáp hai chàng,

調查藥毒極寬女悉
Điều tra thuốc độc chẳng khoan nỡ lòng,

梗強極從服從
Kênh cang chẳng chịu phục tùng,

奇英公拱跪紇蕘冤
Kỳ - anh - công cũng theo vòng chết oan,

傷台蕚玉梗鐄
Thương thay lá ngọc cành vàng,

為鞫鍼餒綹絲苦台
Vì sao nên nỗi dắc dăng khổ thay,

保身罕固罌哈
Bảo thân hằn có trước hay,

辰之典餒禍凍焢城
Thời chi đến nỗi họa rồi lửa thành,

人情世故
此此皆然

慱怒埃乃狩躺
Sợ lo ai nấy giữ mình,

埃臨危苦冤情默埃
Ai lâm nguy khổ oan tình mặc ai,

叫嘹吊易透至
Kêu dao nao rễ thấu giới,
兎惇坦覆坤燔准瞞
Dã đanh chậu phú khôn soi chốn mờ,
耒辰群唉幼疎
Vua thời còn hay ấu thơ,
默悉生殺抔他威權
Mặc long sinh sát bắt tha uy quyền,
僭用儀術極堅
Tiếm dùng nghi vệ chẳng kiên,
籠凌瞻瞎意禎兎排
Nhung nhằng ngắm ghé ý viêng dã bầy,
兵權捽仇蹟瑁
Binh quyền tháo kẻ chân tay,
募軍奮義底矜護躬
Mộ quân phấn nghĩa để nay hộ mình,
洪甎吏貝洪戚
Hồng-Chuyên lại với Hồng-Thành,
本穹謀密女惇折冤
Vốn cùng mưu mật nữ đanh giết oan,

11b

Image ID: 10729077

20

	慣	慣	拯	肯	饒	寬	
	Chút	hèn	chẳng	chẳng	nhau	khoan,	
待	得	淹	仍	暴	殘	疑	猜
Đãi	người	luống	những	bạo	tàn	nghi	sai,
	法	殘	民	拯	哪	唑	
	Phép	tàn	dân	chẳng	vâng	nhỏi,	
庸	坊	帮	垢	啡	啡	曳	囉
Phố	phường	chợ	buá	bởi	bởi	giậy	la,
	威	行	禁	戢	嗨	查	
莫強於人心	Uy	hành	cấm	tráp	hỏi	tra,	
双	民	拯	服	吋	囉	添	嗢
Song	dân	chẳng	phục	giậy	la	thêm	ôn,
何不以威	沛	用	懿	旨	甘	言	
	Phải	dùng	ý	chỉ	cam	ngôn,	
欽	遵	撫	諭	別	尊	別	議
Khâm	tuân	phủ	dụ	biết	tôn	biết	nghị,
	嶺	貼	役	渃	哀	微	
	Gâm	xem	việc	nước	suy	vi,	
拱	為	賄	貨	錢	箕	通	同
Củng	vì	hối	hoá	tiền	kia	thông	đồng,

	必	碎	極	狩	瀝	齷	
	Lam	tôi	chẳng	giữ	sạch	trong,	
肥	家	益	已	听	恚	必	牢
Phì	gia	ích	kỷ	thuả	lòng	lam	sao,
	俎	浪	茹	湑	損	耗	
	Vả	rằng	nhà	nước	tổn	hao,	
蒸	矜	祭	祀	体	吊	拱	鍼
Chưng	nay	tế	tự	thể	não	cũng	nên,
	壽	春	王	拱	和	嗜	
	Thọ	xuân	vương	cũng	hoà	khen,	
卞	排	新	例	減	捐	過	登
Bên	bầy	tân	lệ	giảm	quên	quá	chứng,
	聖	碧	歪	底	吠	唆	
12 a	Thánh	xưa	giới	để	giậy	lưng,	
訣	羝	訣	禮	意	浪	牢	鍼
Mất	giê	mất	lễ	ấy	rằng	sao	nên,
	調	罘	政	令	乖	愆	
	Điều	là	chính	lệnh	quai	khiên,	
珍	愚	鄒	罪	得	賢	另	身
Dứa	ngu	chịu	tội	người	hiền	lánh	thân,

Image ID: 10729079

21

停 恚 睡 待 幼 君
Đành lòng trông đợi ấu quân,

吳 坤 所 治 禍 庄 黏 尼
Lớn khôn sửa trị hoạ chẳng sau nay,

弔 疑 彰 餒 極 轍
Nào ngờ nhiều nỗi chẳng may,

郎 位 尅 腊 病 劇 吏 芒
Cúc vì sáu tháng bệnh rầy lại mang,

嚴 恚 懇 拜 茉 湯
Hết lòng khấn bái thuốc thang,

嚶 歐 数 命 倚 坤 改 丕
Gẫm âu số mệnh ỷ khôn cải nhời,

娘 霆 丿 歐 蹐 溈
Nường mây phút sớm tếch vời,

辭 申 腊 欠 拥 抹 梗 春
Năm thân tháng sáu dụng với cảnh xuân,

想 恩 眷 顧 諄 諄
Tưởng ơn quyến cố chuân chuân,

迸 分 報 補 蓋 分 諸 坦
Mười phần báo bổ chút phần chưa đền,

Image ID: 10729080

隴 从 便 從 極 堅
Luống lam liện việc chẳng kiên,

陪 陵 矜 拱 附 边 禁 城
Bồi lăng nay cũng phụ bên cấm thành,

擬 甚 赦 傳 詐 貞
Nghĩ tới nhiều truyện trá trinh,

俸 兜 吏 固 事 生 養 凡
Bổng đâu lại có sự sinh dưỡng này,

12 b

遺 言 拱 固 唎 矜
Di ngôn cũng có lời nay,

拱 罗 年 少 媕 劇 遣 拵
Cũng là niên thiếu em rầy khiến sao,

寔 庄 弔 易 别 弔
Thực chẳng nào dễ biết nào,

暄 浪 遺 囑 傳 交 輔 臣
Nghe rằng di chúc truyền giao phụ thần,

奇 英 吏 貝 嘉 興
Kỳ - anh lại với Gia - hưng,

扰 唎 沛 極 分 陳 奏 戈
Dem lời phải chẳng phân trần tâu qua,

Image ID: 10729081

22

判 浪 役 固 官 家
Phán rằng việc có quan gia,

底 貼 朝 士 吶 罷 世 弟
Để tem triều sĩ nói ra thế não,

爆 恚 泮 擬 空 莞
lòng cạn nghĩ không nao,

蕃 磨 兎 易 猫 搯 鄧 為
Phên giấy đã dễ meo đao được vay,

先 謀 本 兎 定 劇
Tiên mưu vốn đã định ngày,

隴 羅 啅 禍 極 咍 狩 躺
Luống là dắc vạ chẳng hay giữ mình,

量 連 蹌 極 透 情
Lượng trên há chẳng thấu tình,

今 怒 繹 乱 朝 廷 坤 安
Chỉn lo rối loạn triều đình khôn yên,

諭 傳 遺 囑 固 頒
Dụ truyền di chúc có ban,

保 扶 默 運 各 官 怒 慞
Bảo phù mặc vận các quan lo lường,

Image ID: 10729082

13a

	惘	審	國	柄	權	當	
	Mưng	thẩm	quốc	bính	quyền	đường,	
惏	扶	少	主	之	慢	長	君
Lâm	phù	thiếu	chúa	chi	mãn	trưởng	quân,
	隱	微	役	倚	坤	分	
	Ẩn	vi	việc	ỷ	khôn	phân,	
機	關	詭	譎	埃	庄	栗	頭
Cơ	quan	quỉ	quyệt	ai	chăng	lắc	đầu,
	極	怖	議	論	術	黏	
	Chẳng	lo	nghị	luận	về	sau,	
梗	箕	檜	怒	執	饒	羅	彖
Cảnh	kia	cối	nọ	giúp	nhau	lạ	đường,
	底	恚	埃	監	吶	盤	
	Để	lòng	ai	giám	nói	bàn,	
役	廷	逢	妬	瑄	干	益	之
Việc	đình	Phùng	đó	ngay	can	ích	gì,
	穷	饒	哪	順	沒	皮	
	Cùng	nhau	vâng	thuận	một	bề,	
唉	貼	役	渃	安	危	黏	凡
Hãy	xem	việc	nước	an	nguy	sau	này,

Image ID: 10729083

23

尊王卞買擇時
Tôn vương bẽn mới chọn ngày,

咸宜年號頒昑融外
Hãm nghi niên hiệu ban nay trong ngoài,

立朝拜賀楚得
Lập triều bái hạ tủ người

奇英少緬嗜才奇肝
Kỳ anh thiếu mặt khen tài cả gan,

丕𢧵典餒莞冤
Vậy nên đến nỗi chết oan,

鬚猶撣虐防算塊吊
Râu hầm vuốt ngược phòng toan khỏi nào,

𠀧朱天下瞻色
Lam cho thiên hạ trông vào,

皇親群丕況色忍得
Hoàng thân còn vậy huống bao nỡ người,

驚心埃極納威
Kinh tâm ai chẳng nép uy,

得西覽債此遡捧唎
Người Tây thấy trái thử chơi vun lời,

Image ID: 10729084

13 b

	必	耒	蚵	拯	固	得	
	Lam	vua	há	chẳng	có	người,	
麻	扰	猥	祕	台	邂	拎	權
Mà	đem	con	trẻ	thay	ngôi	cầm	quyền,
	嘉	興	索	吳	德	賢	
	Gia	hưng	tác	lớn	đức	hiền,	
蒸	昤	使	治	理	𢦏	擁	扶
Chưng	nay	sử	trị	lý	nên	ủng	phù,
	厭	情	唎	此	禍	朱	
	Ướm	tình	lời	thử	hoạ	cho,	
𢦏	虛	蚵	妬	歐	怓	役	躬
Nên	hư	há	đó	âu	lo	việc	mình,
	聞	浪	創	殺	駭	驚	
	Nghe	rằng	sáng	sát	hãi	kinh	
窖	唎	言	吭	嘲	嚀	咤	踈
Khéo	lời	ngon	ngọt	giỗ	giành	đã	thưa,
	淹	聰	西	買	垃	魚	
	Êm	tai	Tây	mới	lấp	ngơ,	
護	持	朝	謁	如	翌	撫	術
Hộ	trì	triều	yết	như	xưa	vỗ	về,

Image ID: 10729085

24

兎安沒餒西冀
Dã yên một nỗi Tây kia,

閉暴尒几嫌疑怖除
Bấy giờ mấy kẻ hiềm nghi lo trừ,

傷翁育德皇儲
Thương ông Dục đức hoàng trữ,

兎安身分拯恕寬恩
Dã yên thân phận chẳng nhỏ khoan ân,

誣朱俳党垂人
Vu cho bè đảng phỉ nhân,

幽監禁固嚴凌更暴
U giam cấm cố nghiêm lăng canh giờ,

湑粗禁拯朱送
Nước cơm cấm chẳng cho đưa,

沙朱瘦死拯蹤勑頒
Lâm cho sầu tử chẳng chờ sắc ban,

14a

怯忱軍伪咀嘆
Xót thấm quân lính thở than,

蹈宛哖咁掩塘渴滈
Giấu đem ăn uống đỡ đường khát khao,

Image ID: 10729086

權 臣 漊 險 豢 鞫
Quyền thần Sâu hiểm dưỡng Sao,

卞 捽 藥 毒 杜 色 折 毛
Bến trao thuốc độc giỏ vào giết mau,

冤 情 埃 極 眉 珠
Oan tình ai chẳng mày châu.

沒 得 太 后 慘 愁 之 憒
Một người thái - hậu thảm Sầu chi người,

浪 空 坚 為 辰 催
Rằng chông kiên vị thì thôi,

沛 左 付 默 固 歪 貝 埃
Phải chăng phó mặc có giời mấy ai,

瑞 公 戮 兎 併 来
Thụy công trước đã tính rồi,

嘉 興 公 拱 禍 来 細 旬
Gia hưng công cung hoạ lai tới tuần,

渚 悁 悒 預 親 臣
Chớ quen cậy dự thân thần,

沙 朱 別 緬 矯 左 坚 夷
Làm cho biết mặt kẻo chẳng kiên gì,

Image ID: 10729087

25

黜 得 極 別 狩 倦
Bởi người chẳng biết giữ e.

禍 生 戩 昧 色 迷 融 悉
Hoạ sinh trước mất sắc mê trong lòng.

底 朱 典 擣 縸 紇
Để cho đến mắc vòng.

抔 蒸 磊 意 坤 懞 塊 希
Bất chừng lỗi ấy khôn mong khỏi não.

傳 收 戢 爵 帽 袍
Truyền thu chức tước mạo bào.

改 從 母 姓 隘 牢 流 刑
Cải tùng mẫu tính ải lao liêu hình.

14.b

聖 慈 瞎 叱 傷 情
Thánh từ nghe rất thương tình.

浪 巛 太 過 空 停 悉 些
Rằng lâm thái quá không đành lòng ta.

覷 座 法 治 融 茹
Vả chẳng pháp trị trong nhà.

極 戚 排 布 㑹 些 吱 嘆
Chẳng nên bày bố người ta chê cười.

爵權汰𠀧拮来
Cước quyền thẩy dã cất rồi,
呵朱符分吟睨所躬
Hà cho giữ phận ngỏ coi sửa mình,
片奏浪法油輕
Phiến tâu rằng phép dầu khinh,
亟羅坤餒化行治人
Cất là khôn nỗi hoá hành trị nhân,
沛朱別法嚴唆嘟
Phải cho biết phép nghiêm lắng, răn
黏恕寛赦吝吝拱他
Sau nhờ khoan xá lần lần cũng tha,
隴兜法律撰罷
Lường đem pháp luật rỏ ra,
哂唎傳諭埃麽極遵
Dầu lời truyền dụ ai mà chẳng tuân,
碧矜係從權匡
Xưa nay hễ việc quyền thần,
𠀧針亟決吶能鄧希
Dã chăm cất quyết nói năng được nào,

Image ID: 10729089

26

沒 得 苦 淮 隘 牢
Một người đây chốn ải lao,

沒 得 獄 室 拢 交 監 拎
Một người ngục thất đem giao giam cầm,

覽 催 埃 拱 驚 心
Thấy thôi ai cũng kinh tâm.

法 㐅 太 過 志 惏 傷 殘
Phép lắm thái quá chí lắm thương tàn,

15 a

咁 浪 沒 戢 朱 安
Thà rằng một giấc cho yên.

極 咁 𧶠 辱 辛 酸 於 𢦏
Chẳng thà chịu nhục tân toan ở đời,

防 𢧵 振 𩣡 極 絿
Phòng sau chắn trước chẳng rồi.

役 得 𦍒 意 道 歪 𦍒 色
Việc người dường ấy đạo giời dường bao,

晋 尊 怙 役 昊 牢
Tấn tôn lo việc lớn lao,

啟 浪 遺 詔 囑 捽 唎 鐄
Gửi rằng di chiếu chúc trao nhời vàng.

Image ID: 10729090

閉 矜 國 事 紛 恍
Bấy nay quốc sự phân mang,

底 數 堪 雄 空 安 學 悉
Để lâu chậm trễ không yên tấc lòng,

判 浪 意 唉 從 容
Phán rằng ấy hãy thong dong,

沛 忙 役 渚 朱 衝 買 惇
Phải lo việc nước cho xong mấy tánh,

耒 碎 嗏 啟 歇 情
Vua tôi tâu gửi hết tình,

嗔 朱 役 意 舉 行 戮 趨
Xin cho việc ấy cử hành trước đi,

歇 唎 坤 運 固 違
Hết lời thôn nhẽ cố vi,

腊 巳 辭 丙 吉 期 晉 尊
Tháng ba năm dậu cát kỳ tấn tôn,

諭 浪 排 役 添 惱
Dụ rằng bầy việc thêm buồn,

浪 蹤 例 戮 忍 從 多 儀
Rằng nơi lệ trước nhẫn tùng đa nghi,

Image ID: 10729091

27

各 尼 禮 品 他 彡
Các nỏi lễ phẩm tha di.

禮 恚 拱 極 㤼 之 用 兜
Lễ lòng cũng chẳng chút gì dùng đâu.

25 b

聞 傳 碎 主 怒 愁
Nghe truyền tôi chúa lo sầu.

再 三 褅 六 嗔 收 斅 誠
Tái tam lậy lục xin thu tác thành.

量 蓮 得 極 慆 情
Lường trên người chẳng vui tình.

哂 彡 嚧 吟 極 惇 允 俞
Dẫu di nằn nỉ chẳng đành doãn du.

為 唎 遺 囑 沛 朱
Vì lời di chúc phải cho.

恩 頒 據 例 軍 敷 賒 所
Ơn ban cứ lệ tam phu xa gần.

罘 方 㝵 祇 慆 明
Bốn phương trăm họ vui mừng.

祝 求 聖 壽 齊 春 穢 䟦
Chúc cầu thánh thọ nghìn xuân tuổi dài.

Image ID: 10729092

役尊被買請台
Việc tôn vừa mới thảnh thơi,

恃威西吏擙排慢輕
Thị uy Tây lại rỏ bài mạn khinh,

遣跕楪銃連城
Khiến mau giệp súng trên thành,

貝尼芒鮓尽行搬移
Với nơi mang cá tận hành bắt di,

嚷麻執一極聞
Nếu mà chấp nhất chẳng nghe

撰罷釁隙今您難持
Gây ra hấn khích chỉn e nan trì,

脅吝西奄極為
Hiếp lấn Tây đã chẳng vì,

擱肝尊說戰机决劇
Xóc gan Tôn Thuyết chiến cơ quyết rày,

況之地震恬排
Huống chi địa chấn đêm bầy,

丕奄遣丕些矜慱之
Giới đã khiến vậy ta nay sở gì,

Image ID: 10729093

28

16a

番 尼 奮 力 揚 威
Phen này phấn lực dương uy,

傳 軍 粔 糙 懺 彩 產 床
Truyền quân cơm gạo sắm đi sản sàng,

文 祥 坤 餒 囋 干
Văn - Tường khôn nỗi khuyên can,

擬 必 唼 諭 嗔 頒 解 和
Nghĩ lam nhời dụ xin ban giải hoà,

未必涉文祥用心處

諭 浪 埃 恩 丕 羅
Dụ rằng ai nhịn vậy là

依 唎 吟 鄧 順 和 買 安
Ê lời ngỏ đặng thuận hoà mới yên,

朋 群 倚 勢 過 昂
Bằng còn ỷ thế quá ngang,

辰 些 仕 料 決 塘 欣 收
Thời ta sẽ liệu quyết đường hòn thua,

慇 勤 諭 旨 分 鋪
Ân cần dụ chỉ phân phô,

哪 唼 暫 唉 底 朱 安 劄
Vâng nhời tạm hãi để cho yên rày,

Image ID: 10729094

	穎	怒	咏	役	極	敕	
	Riêng	lo	e	việc	chẳng	may,	
坦	朋	溝	曳	固	時	災	殃
Dất	bằng	sông	dậy	có	ngày	tai	ương,
	遠	圖	戮	買	料	方	
	Viễn	đồ	trước	mới	liệu	phương,	
立	尼	新	所	併	塘	凭	蹟
Lập	nơi	tân	sở	tính	đường	vững	chân,
	包	饒	寶	物	金	銀	
	Bao	nhiêu	bấu	vật	kim	ngân,	
質	已	苦	梗	寅	寅	扰	彡
Chất	vào	đấy	gánh	giần	giần	đem	đi,
	今	羅	慎	密	机	宜	
	Chín	là	thận	mật	cơ	nghi,	
役	少	来	買	奏	知	聖	慈
Việc	lam	nơi	mấy	tấu	tri	thánh	từ,
16 b	諭	伶	茹	諾	艱	危	
	Dụ	nay	nhà	nước	gian	nguy,	
拱	恢	輔	政	戮	為	怒	算
Cũng	nhỏ	phụ	chính	trước	vì	lo	toan,

Image ID: 10729095

29

牢 朱 社 稷 奠 安
Lao cho xã, tác điện an,

意 羅 極 負 先 皇 托 孤
Ý la chẳng phụ tiên hoàng thác cô,

啟 浪 歇 飭 謀 忠
Gửi rằng hết sức mưu lo,

変 通 隨 勢 咲 蹤 路 蹺
Biến thông tuỳ thế hãy giò lần theo,

朋 伶 叱 擻 蹈 蹺
Bằng nay rất tỏi cheo leo,

掾 車 舵 蔟 擬 調 質 之
Giống xe tay chấu nghĩ điều chắc chi,

忍 忠 盤 泊 机 宜
Nhịn lo bàn bạc cơ nghi,

腦 南五 进 於 北 圻 西 無
Tháng năm mười chín Bắc kỳ Tây vô,

信 傳 蹤 擅 路 途
Tin truyền trước giọn lộ đồ,

吏 共 拘 渡 直 艇 使 迎
Lại cùng bắt bến chực đò sửa sang,

Image ID: 10729096

浪 𠫑 細 謁 君 王
Rằng nay tới yết quân vương,

兌 書 贈 好 吟 詳 交 鄰
Đem thư tặng hảo ngỏ tường giao lân,

細 尼 使 館 跩 蹎
Tới nơi sứ - quán giường chân,

啦 台 輔 政 典 分 事 情
Mời hai phụ chính đến phân sự tình,

文 祥 戩 細 沒 躬
Văn - Tường trước tới một mình,

呈 浪 尊 說 諸 饍 病 𠫑
Trình rằng Tôn - Thuyết chữa lành bệnh nay,

17a 聞 唎 意 妬 𠀧 咍
Nghe lời ý đó đã hay,

浪 劣 沛 劲 細 劇 買 聞
Rằng đào phải gắng tới rày mới nghe,

嚷 麻 拒 彊 空 𧗿
Nếu mà cự cường không đi,

決 劇 抔 郭 極 為 極 他
Quyết rày bắt quách chẳng vì chẳng tha,

Image ID: 10729097

30

奇 朝 驚 駭 忙 已
Cả triều kinh hãi lo ba,

矜 麻 極 順 巡 罨 事 喝
Nay mà chẳng thuận ắt ra sự rầy,

共 饒 急 細 勸 呢
Cùng nhau kíp tới khuyên nây,

嗔 為 如 諾 鄧 敝 塊 饒
Xin vì nhà nước được may khỏi nghèo,

勸 干 衆 汰 歇 調
Khuyên can chúng thẩy hết điều,

拮 恍 尊 說 曳 料 姅 脂
Cất thầm Tôn - Thuyết dậy liệu nửa đêm,

番 尼 敝 磔 此 貼
Phen nay may rủi thử xem,

毛 停 孤 注 決 恍 打 圍
Dẫ đánh cô chú quyết thầm đánh vây,

專弄之極 極 朱 埃 別 埃 咍
Chẳng cho ai biết ai hay,

拱 極 奏 達 沒 𢷎 拮 行
Cùng chẳng tâu đạt một tay thiện hành,

Image ID: 10729098

戰 攻 調 奮 義 兵
Chiến công đều phấn nghĩa binh,

今 用 忍 腹 心 躬 鷹 推
Chỉ dụng nỗ phúc tâm mình nơ suy,

質 之 披 攤 掾 丞
Chắc gì bẻ năn chông giới,

的是
哈 罗 ㄚ 斫 脫 尼 焰 城
Hay là lam chước thoát nơi lửa thành,

17b
哈 ㄚ 不 意 偓 伶
Hay lam bất ý thình lình,

禍 罗 敝 特 功 成 先 機
Hoạ là may được công thành tiên kỳ,

失 驚 埃 乃 魂 飛
Thất kinh ai nầy hồn phi,

脂 巖 吊 別 事 為 ㄚ 鞠
Đêm khuya não biết sự vì lam sao,

迷 掀 虛 駭 穷 饒
Quanh co hư hãi cùng nhau,

令 傳 僻 勸 嗨 跖 朱 詳
Lệnh truyền giạch của hỏi mau cho tường,

Image ID: 10729099

31

	暴	數	買	覽	啟	迦	
	Gió	lâu	mới	thấy	gửi	sang,	
浪	原	於	妬	恃	彊	弾	蓮
Rằng	nguyên	ở	đó	thị	cường	bắn	lên,
	些	矜	空	鍾	怡	然	
	Ta	nay	không	nhẽ	di	nhiên,	
沛	算	拒	敵	虛	緘	恕	歪
Phải	toan	cự	địch	hư	nên	nhỡ	giời,
	喑	喑	啁	銃	泣	為	
	Ầm	ầm	tiếng	súng	khắp	rồi,	
烟	熅	霞	坦	焰	焞	煤	靈
Khói	hun	mịt	đất	lửa		loè	mây,
	更	罰	勝	負	渚	詭	
	Canh	tư	thắng	phụ	chưa	hay,	
更	南	暄	報	室	轍	惆	悲
Canh	năm	nghe	báo	rất	may	mừng	lòng,
	平	臺	收	復	奄	衝	
	Bình	đài	thu	phục	đã	xong,	
樓	西	當	焠	焰	烊	罘	皮
Lầu	tây	đường	đốt	lửa	giong	bốn	bề,

Image ID: 10729100

可笑

18a

	番	尼	西	亞	沛	術	
	Phen	nay	Tây	ấl	phải	vẽ,	
諤	恕	歪	坦	扶	持	鬱	台
Ngửa	nhỡ	giới	đất	phù	trì	lắm	thay,
	吶	唭	諸	及	姐	𢷬	
	Nói	cười	chưa	kịp	giở	tay,	
丿	連	銃	弩	碑	飛	驚	魂
Phút	liền	súng	nổ	đạn	bay	kinh	hồn,
	埃	忤	西	窒	過	坤	
	Ai	ngỡ	Tây	rất	quá	khôn,	
底	些	弭	𥳑	汰	倘	納	趁
Để	ta	bắn	trước	thầy	luồn	nạp	đi,
	於	些	痩	極	別	机	
	Ư	ta	dại	chẳng	biết	kỵ,	
忍	麻	歇	飭	揚	威	弭	拵
Nửa	mà	hết	sức	dương	uy	bắn	giòn,
	料	澄	櫟	碑	𠀧	痢	
	Liệu	chừng	thước	đạn	đã	mòn,	
曳	蓮	西	買	城	門	弭	色
Rày	lên	Tây	mới	thành	môn	bắn	vào,

Image ID: 10729101

32

蓼 如 凜 凜 喑 嚎
Dường như sầm sét ầm ào,

哂 羅 岗 拱 沛 梯 況 城
Dầu là núi cũng phải xiêu hướng thành,

軍 些 坤 餙 榔 爭
Quân ta khôn sức đua tranh,

兌 饒 蹈 蹋 散 情 蘇 濡
Đem nhau trốn chạy tan tành beo trôi,

閑 暴 歪 𠀧 糊 来
Bấy giờ giới đã sáng rõ,

文 祥 連 遣 啟 咥 奏 嗔
Văn - Tường liền khiến gửi nhời tâu xin,

謙 宮 矜 沛 御 蓮
Khiêm cung nay phải ngự lên,

另 尼 砲 碑 極 𨱗 褦 長
Lánh nơi pháo đạn chẳng nên trễ tràng,

希 碎 恍 忽 蹈 鐄
Vua tối hoảng hốt vội vàng,

扈 扶 聖 駕 沒 團 急 罷
Hộ phù thánh giá một đoàn kíp ra,

Image ID: 10729102

18 b

細尼剏右貼戈
Tới nới cửa hữu xem qua,

台边黍庶祕耄過冬
Hai bên lê thứ trẻ già quá đông,

羶饒擲扌芒蓬
Chen nhau giữ giằl mang bông,

直跣慈駕脫紇危艱
Chực theo từ giá thoál vòng nguy gian,

僥得犒迤蓮塘
Thấy người trước đó lên đường,

啟浪固阮文祥直尼
Gửi rằng có Nguyễn-văn-Tường chực nay,

判浪事奄豢尼
Phán rằng sự đã dường này,

皆須於吏吽嗣處分
Người tu ở lại ngó rầy xử phân,

即此可見文祥心事 哪唹祥買蹠蹎
Vâng nhời Tường mới lui chân,

駕罨塊剏民吝蹈跣
Giá ra khỏi cửa dân lần nuổi theo,

Image ID: 10729103

33

脫 瞳 叱 拭? 迎 饒
Thoát trông rất ? nghiêng nghẽo,

勸 揮 躅 稱 得 漂 边 塘
Guỳnr huy trước mặt người xiêu bên đường,

忍 懞 脫 准 災 殃
Nhịn mong thoát chối tai ương,

吝 饒 拯 想 趍 跳 蹅? 圍?
Lẫn nhau chẳng tưởng chậy vằng đạp vây,

天愁地慘 祕 蕤 囉 哭 喋 哸?
Trẻ già la khóc vang giầy,

賒 瞳 霞 霞 熄 翡 炤 烘
Xa trong mù mịt khói bay lửa hồng,

劑 株 焠 館 噌 吁
Chặt cầu đốt quán tường bằng,

罡 謀 尊 說 扶? 澄 追 兵
Lá mưu Tôn Thuyết giất chừng truy binh,

19a 嘆 台 民 事 散 情
Than thay dân sự tan tành,

乱 離 買 別 慘 情 溺 尼
Loạn ly mấy biết thảm tình nỗi ni,

金龍被買細低
Kim - Long vừa mới tới đây,

噸嗔蹲吏道矜固恚
Đón xin giưng lại đạo nay có long,

双鷹埃肯信共
Song mã ai khẳng tin cùng,

指塘胡顯瑞衝噈傳
Chỉ đường Hồ - Hiển thẳng xông giục truyền,

急侯罘駕彩連
Kíp hầu bốn giá đi liền,

典尼天姥艇船永腥
Đến nơi Thiên - mỗ đò thuyền vắng tanh,

打收尊說後行
Đánh thua Tôn - Thuyết hậu hành,

噈傳侯駕躊跣阻塘
Giục truyền hầu giá lui quanh trở đường,

場試准意產床
Trường thi chốn ấy sẵn sàng,

侯得細妬輶安咁盤
Hầu người tới đó tạm yên sẽ bàn,

Image ID: 10729105

34

羅 為 意 𤍠 篤 算
La vi ý gã giốc toan,

侯 𢦏出 新 听 料 方 復 讐
Hầu ra tân sở liệu phương phục thù,

各 官 仍 几 蹺 扶
Các quan những kẻ theo phù,

慱 威 哪 命 敢 謨 啟 唎
Sợ uy vâng mệnh giám mô gửi lời,

熾 豬 彩 買 紬 尼
Xế trưa đi mỏi tối nỏi,

碎 隊 趨 雖 也 涞 𦊚 頭
Tôi đoi chậy rồi mỏi dã rồi tay chân,

19 b

𧵍 添 𨑹 渴 過 澄
Vả thêm đói khát quá chừng,

呂 廊 嗽 唿 拱 登 暫 用
Nhờ nhang hẩm hút cũng giâng tạm dùng,

粗 粗 𢦏 唉 拖 恚
Cỏm thô chút hãy đỡ lòng,

買 来 吏 覽 咽 咽 嗨 彩
Mỏi rồi lại thấy dong dong hỏi đi,

浪 西 蹲 細 黏 箕
Rằng Tây đuổi tới sau kia,

嚵 麽 踸 跐 坤 彡 塊 紇
Nếu mà chậm bước khôn đi khỏi vòng

侈 暄 之 掣 駭 雄
Sẩy nghe chi xiết hãi hùng.

駕 黏 轎 駪 氷 垌 縐 毛
Giá sau kiệu trước bằng đồng nuôi mau,

彡 從 欣 汶 暴 數
Đi tùng hỏn một giờ lâu,

細 尼 文 舍 嗔 侯 邑 低
Tới nơi Văn - xá xin hầu vào đây,

祠 堂 戚 里 准 尼
Tư đường thích lý chốn này,

擬 軍 拖 癢 汶 縷 輶 停
Nghĩ quân đã mệt một giây tạm dừng,

監 祠 倍 鉏 攕 生
Giám tư vội vả sắm sanh

𨑹 芹 渚 及 斐 情 碎 猥
Giâng cần chưa kịp phí tình tôi con,

Image ID: 10729107

35

吏 聳 敲 嘵 吶 嗢
Lại nghe xao xác nói ồn,

場 試 被 焠 西 搯 細 尼
Trường thi bị đốt Tây giòn tỏi nói,

沛 侯 御 駕 急 哆
Phải hầu ngự giá kịp rời,

沒 團 碎 主 蹐 爲 日 駖
Một đoàn tôi chúa tếch vời nhật giong,

20 a

尒 得 瘻 廚 幼 冲
Mấy người yếu đuối ấu xung,

汰 調 落 後 坤 蒙 進 前
Chẩy đều lạc hậu khôn mong tiến tiền,

扶 槅 餓 渴 我 迎
giắt giu đói khát ngả nghiêng,

聶 蹺 迓 駕 迍 邅 之 奈
Trông theo gặp giá chuân chuyên chi nài,

典 廊 被 𢀖 最 丞
Đến lang vừa đã tối giời,

撰 茹 百 户 底 得 忆 愃
Giọn nhà bách hộ để người nghỉ ngơi

Image ID: 10729108

民 鷹 固 脆 罕 灰
Dân mà có gia hẳn hoi,

撰 排 粗 淆 待 咄 官 軍
Giọn bày cơm nước đãi mời quan quân,

瞞 瞞 傳 急 移 蹟
Mỗ mỗ truyền cấp rời chân,

典 尼 寺 觀 被 澄 明 豬
Đến nơi tự, quán vừa chừng buổi trưa,

忤 蹟 粗 淆 沒 暴
Nghỉ chân cơm nước một giờ,

戈 尼 縣 海 縣 丞 直 迎
Qua nơi huyện Hải Huyện thừa chực nghinh,

敬 登 每 攝 礼 生
Kính giảng mỗi sắm lễ sanh,

攄 夫 割 役 護 行 端 罷
Lựa phu cắt việc hộ hành thẳng ra,

尒 尼 廊 店 硬 戈
Mấy nơi làng xóm trải qua,

耹 恚 芹 曝 調 罷 登 誠
Cầm lòng cần bộc đều ra giảng thành,

Image ID: 10729109

36

製 包 塘 詭 岌 嶒
Xiết bao đường sá gập gềnh,

時 二 迸 罕 治 城 細 尼
Ngày hai mươi bốn trị thành tới nơi,

20 b

行 宮 撰 准 忻 愃
Hành cung giọn chốn nghỉ ngơi,

省 臣 張 憺 傳 瞧 更 籙
Tỉnh thần Trương-Đản truyền coi canh giờ,

蒙 塵 勞 苦 暫 舒
Bông trần lao khổ tạm thư,

洛 暄 糈 息 京 師 羹 芾
Lần nghe tin tức kinh sư dường nào,

文 祥 尒 次 疏 捽
Văn-Tường mấy thứ sớ tâu,

汰 調 唎 唔 極 奏 寔 情
Thấy đều giấu giếm chẳng tâu thực tình,

扈 從 潘 顯 悌 亨
Hộ-tùng Phan-Hiển, Đề-Hanh,

吏 穷 阮 普 良 城 蹺 黏
Lại cùng Nguyễn-Phổ, Lường-Thành theo sau,

Image ID: 10729110

論 盘 隍 仍 忙 歐
Luận bàn luống những lo âu,

極 戈 躬 吏 禍 饒 吪 傳
Chẳng qua mình lại gioạ nhau ngoa truyền,

啟 嗔 新 听 急 蓮
Gửi xin tân sở kíp lên,

於 低 勞 亟 極 鍼 兜 羅
ở đây thế ắt chẳng nên đâu là,

債 聰 太 后 嘍 戈
Trái tai thái hậu tâu qua,

彡 兜 朱 慱 極 他 於 低
Di 定見 đâu cho nhọc chẳng thà ở đây,

油 鷹 西 固 細 矜
Dù mà Tây có tỏi nay,

奄 惇 靬 薨 磊 鞦 恕 歪
Dã đành bỏng chết rủi may nhỡ giời,

源 高 渃 毒 賒 溈
Nguồn cao nước độc xa vời,

女 兔 織 索 典 尼 險 饒
Nỡ đem tuổi tác đến nơi hiểm nghèo,

Image ID: 10729111

37

21 a

判 浪 些 本 𠀧 料
Phán rằng ta vốn tả liệu,

況 𠊛 索 奇 𢓊 蹺 添 煩
Huống đem tác cả đi theo thêm phiền,

唉 扶 少 主 朱 安
Hãy phù thiếu chúa cho yên,

默 埃 於 吏 旨 傳 呵 哪
Mặc ai ở lại chỉ truyền hà vâng,

慱 慥 碾 極 盜 浪
Sợ e nặng chẳng giám rằng,

𠀧 暦 吏 覽 氷 称 准 閑
Vài ngày lại thấy băng xưng chốn nhàn,

浪 艚 西 細 边 江
Rằng tâu Tây tới bên giang,

嗔 侯 主 上 急 算 先 行
Xin hầu chúa thượng kíp toan liền hành,

瑄 唎 共 𦝫 駭 驚
Nghe lời cùng gia hãi kinh,

岌 凝 少 主 拜 呈 嗔 𢓊
Ngập ngừng thiếu chúa vái trình xin đi,

Image ID: 10729112

坤 拎 渃 眛 別 離
Khôn cầm nước mắt biệt ly,

慇 懃 訓 諭 呵 記 斅 恚
Ân cần huấn dụ há ghi tác lòng,

吲 嗟 唎 怒 藷 窮
Giận giờ lời nọ chửa cùng,

啟 拵 嗔 渚 從 容 褫 長
Gửi giồn xin chớ thung dung trễ tràng,

謝 辞 蓮 輞 倍 鐄
Tạ từ lên vòng vội vàng,

官 軍 擁 術 睡 塘 蹈 毛
Quan quân ủng vệ trông đường nước mau,

塊 宮 特 沒 滌 數
Khỏi cung được nội giờ lâu,

阻 術 各 監 穷 饒 嗏 跪
Giở vê các giám cùng nhau tâu quì,

21 b 浪 尊 說 極 朱 彩
Rằng Tôn Thuyết chẳng cho đi,

遣 調 於 吏 護 隨 巳 宮
Khiến đều ở lại hộ tùy ba cung,

Image ID: 10729113

唉當信息瞻懞
Hay tường tin tức trông mong,
俸它固覔疏封登包
Bổng đã có thầy sớ phong giáng vào,
暦台二迸叅買拵
Ngày hai mươi tám mới trao,
文祥恩啟嗔跍返回
Văn-Tường nhắn gửi xin mau phản hồi,
招安各役衝来
Chiêu an các việc xong rồi,
法官遣呵侯得回鑾
Pháp quan khiến khá hầu người hồi loan,
城池調汰交還
Thành trì đều thảy giao hoàn,
嗔沙保護吁嗔勤扶
Xin lam bảo hộ ngỏ xin giúp phù,
判浪理意固謨
Phán rằng lý ấy có mô,
禍罗歪竈福朱左羅
Hoạ là giời xưng phúc cho chẳng là,

Image ID: 10729114

	𨑹	矜	主	上	移	賒	
	Vả	nay	chúa	thượng	rời	xa,	
沛	嚡	阻	吏	穷	些	同	團
Phải	đoi	trở	lại	cùng	ta	đồng	đoàn,
	卞	差	侍	衛	氷	岸	
	Bên	sai	thị	vệ	bằng	ngăn,	
信	朱	特	別	沛	筭	急	回
Tin	cho	được	biết	phải	toan	cấp	hồi,
	接	連	尊	說	咨	来	
	Tiếp	liền	Tôn-	Thuyết	tư	lai,	
責	浪	各	𠀧	啉	唎	阮	文
Trách	rằng	các	gã	lâm	lời	Nguyễn	văn,
22 a	𠀧	空	別	理	沛	庄	
	Dã	không	biết	lý	phải	chăng,	
沒	恚	穷	賊	奸	臣	麻	聽
Một	lòng	cùng	giặc	gian	thần	mà	nghe,
	嚶	麻	聽	听	唎	箕	
	Nếu	mà	nghe	thủa	lời	kia,	
尼	剌	巴	焚	决	離	拯	容
Nay	gươm	ba	thước	quyết	lìa	chẳng	dung,

Image ID: 10729115

各 官 創 殺 駭 雄
Các quan sáng xát hãi hùng,

細 躊 紅 我 調 穷 慱 悠
Tối lui hai ngả đều cùng sợ e,

几 蹺 尊 說 汰 俳
Kể theo Tôn-Thuyết nổi phe,

盤 浪 役 意 沛 咦 諸 信
Bàn rằng việc ấy phải gie chúa tin,

暝 巴 迸 吏 接 連
Ngay ba mươi lại tiếp liền,

文 祥 疏 遂 急 蹎 返 還
Văn-Tường sớ gấp kíp chân phản hoàn,

聖 心 決 定 買 傳
Thánh tâm quyết định mới truyền,

衆 的 須 呵 料 算 違 術
Chúng người tu khá liệu toan vô,

吶 之 辰 拱 渚 聞
Nói gì thời cũng chớ nghe,

哪 些 懿 旨 慱 之 妬 為
Vâng ta ý chỉ sợ gì đó vay,

Image ID: 10729116

各 官 奉 命 忙 台
Các quan phụng mạng lo thay,

沒 的 張 悌 啟 唎 嗔 彡
Một người Trương-Đế gửi lời xin đi,

巴 時 睡 極 覺 之
Ba ngày không chẳng thấy gì,

罕 羅 固 意 延 遲 慢 輕
Hẳn là có ý duyên trì mạn khinh,

碓當 為 得 謀 事 極 成
22 b Vì người mưu sự chẳng thành,

吏 算 創 斫 狩 躺 另 賒
Lại toan sáng chước giữ mình lánh xa,

嗔 麻 徐 待 寅 迦
Nếu mà chờ đợi giân già,

失 机 愆 餒 役 罷 苦 恚
Thất cơ e nỗi việc ra khó lòng,

卞 傳 眾 汰 會 同
Bên truyền chúng thấy hội đồng,

沛 忙 護 駕 兩 宮 先 回
Phải lo hộ giá lưỡng cung tiên hồi,

至哉坤元
運乾之斷

	𠫑	些	術	𤇾	此	曉	
	Nay	ta	vẽ	trước	thử	coi,	
羕	吊	来	仕	料	排	違	𡗜
Dương	nao	rồi	sẽ	liệu	bầy	nước	vua,
	各	官	聻	令	慱	怒	
	Các	quan	nghe	lệnh	sợ	lo,	
嗔	哪	聖	旨	敢	謨	褫	長
Xin	vâng	thánh	chỉ	giám	mô	trễ	trang,
	阮	亨	侯	吐	吶	盘	
	Nguyễn	Hanh	hầy	sẽ	nói	bàn,	
𠫑	術	須	沛	蓮	塘	妝	脂
Nay	vẽ	tu	phải	lên	đường	nửa	đêm,
	買	罢	慎	密	塊	嫌	
	Mỗi	là	thận	mật	khối	hiềm,	
倘	戈	𠀧	別	恚	潛	異	謀
Thoáng	qua	đã	biết	lòng	tiềm	dị	mưu,
	喂	浪	沁	最	彩	兜	
	Quở	rằng	tâm	tối	tăm	đâu,	
咍	罢	的	併	咯	饒	理	吊
Hay	là	người	tính		nhau	lý	nào,

空 聽 貼 此 幺 鞫
Không nghe xem thử lam sao,

立 謀 邀 刼 蒯 弔 羅 之
Lập mưu yêu cướp há não la chi,

23 a

覽 得 太 后 生 疑
Thấy người thái hậu sinh nghi,

儈 頭 鄒 喂 另 彡 汝 皮
Cúi đầu chịu quở lánh đi một bề,

軍 官 懺 惻 侯 術
Quân quan sắm sửa hầu về,

到 時 曚 罘 會 齊 回 蠻
Đến ngày mông bốn hội tề hồi loan,

省 臣 張 憚 扈 還
Tỉnh thần Trương Đản hộ hoàn,

廓 清 蹕 道 汝 團 端 無
Khuyếch thanh tất đạo một đoàn thẳng vô,

硬 戈 廊 漠 坯 謨
Trải qua lang mạc chổ mô,

祕 耀 嘆 嘗 惘 弗 吏 術
Trẻ già hớn hở mừng vua lại về,

Image ID: 10729119

41

曚 南五 買 細 京 畿
Mông nam mỏi tỏi kinh kỳ,

邑 茄 戚 里 沒 欺 暫 停
Vào nhà thích lý một khi tạm dình,

膳 来 起 駕 進 行
Thiệm rồi khởi giá tiến hành.

兌 貼 風 景 動 情 感 傷
Đoái xem phong cảnh động tình cảm thương.

謙 陵 蓮 端 沒 塘
Khiêm lăng lên thẳng một đường.

曼 囂 宮 殿 媿 香 冷 遶
Quạnh hiu cung điện khói hương lạnh lùng,

噤 愧 之 掣 疏 悉
Ngẫm ngùi chi xiết đau lòng,

坤 拎 珠 淚 洞 洞 滌 涕
Khôn cầm châu lệ dòng dòng tuôn rồi,

俸 兜 蘇 溌 清 瀋
Bổng đâu bèo nổi sóng trôi,

散 来 吏 合 於 歪 遣 為
Tan rồi lại hợp ở giời khiến vay,

23 b

拱 恂 德 奇 高 磋
Cũng nhỡ đức cả cao giây,

吉 人 天 相 凶 劇 凭 安
Cát nhân thiên tướng hẳn rây vững yên,

重 逢 掣 餒 悲 歡
Trùng phùng xiết nỗi bi hoan,

康 強 明 覽 艱 難 之 奈
Khang cường minh thấy gian nan chi nài,

謙 宮 轍 鄧 復 回
Khiêm cung may được phục hồi,

徐 低 甦 蕘 極 移 極 賒
Tư đây sống chết chẳng rồi chẳng xa,

請 安 輔 政 嗏 戈
Thỉnh yên phụ chính tâu qua,

群 如 從 諾 来 罷 咊 排
Còn như việc nước rồi ra sẽ bầy,

疏 登 計 從 閉 矜
Sớ giâng kể việc bầy nay,

拎 權 嗔 泲 暫 劇 垂 簾
Cầm quyền xin phải tạm rây thùy liêm,

Image ID: 10729121

42

吟 朱 從 諾 鄧 淹
Ngỏ cho việc nước được êm,

各 回 黏 唉 逞 尋 幼 君
Lần hồi dau hay nước tìm ấu quân,

權臣故套 片 詞 每 從 調 登
Phiến tờ mọi việc đều giáng,

敢 嗔 懿 旨 欽 遵 施 行
Giám tin ý chỉ khâm tuân thi hành,

我只此耳 恨 西 民 極 服 情
Giận Tây dân chẳng phục tình,

文 紳 買 道 爭 衡 折 饒
Văn thân mua đạo tranh hành giết nhau,

乘 机 破 縣 刼 州
Thừa cơ phá huyện cướp châu,

凜 朱 蔡 庶 怒 歐 迎 饒
Lẫm cho lê thứ lo âu nghênh nghèo,

24a 誣 孤 駙 吉 黨 饒
Vu con phụ cát đảng nhiều,

啉 聳 枉 殺 芒 調 不 公
Lẫm nghe uổng sát mang điều bất công,

Image ID: 10729122

人心可恃

解 和 泣 諭 勸 共
Giải hoà khắp dụ khuyên cùng,

麻 民 極 怨 順 從 還 台
Mà dân chẳng chịu thuận tùng lạ thay,

揲 乱 沛 悒 得 西
Giệp loạn phải cậy người Tây,

生 靈 殘 害 遞 時 渚 安
Sinh linh tàn hại chầy ngày chúa yên,

遲 壽 矜 急 派 官
Rước vua nay kịp phái quan,

埃 吗 尊 說 鬼 塘 另 賒
Ai ngô Tôn - Thuyết đem đường lánh xa,

迷 掀 尋 劒 極 罷
Quanh co tìm kiếm chẳng ra,

上 游 嫩 岗 叱 罗 苦 彩
Thượng du non núi rất là khó đi,

咁 啼 敖 迖 固 欺
Thăm gió may gặp có khi,

沖 塘 吏 被 刼 彩 別 從
Giữa đường lại bị cướp đi biệt tung.

Image ID: 10729123

吨 聳 詔 諭 噌 呼
Dôn nghe chiếu dụ tưng bừng,

飛 浴 各 省 吶 唆 勤 王
Phi tư các tỉnh lấy lừng cần vương,

喧 傳 響 應 罘 方
Huyên truyền hưởng ứng bốn phương,

篤 算 舉 義 重 光 基 圖
Giốc toan cử nghĩa trung quang cơ đồ,

法 人 極 弼 保 扶
Pháp nhân chẳng chụu bảo phù,

浪 尊 得 恰 交 朱 城 池
Rằng tôn người khác giao cho thành trì,

突如其來
24 b

固 官 總 督 北 圻
Cố quan Tổng-đốc Bắc-kỳ,

格 罘 有 度 奔 馳 色 京
Tên là Hữu-Độ bôn trì vào kinh,

責 浪 狙 餒 決 城
Trách rằng đến nỗi mất thành,

誰之過歟

夕 碎 如 丕 扪 躬 沛 諸
Lam tơi như vậy nghĩ mình phải chừa,

Image ID: 10729124

權當矜唉自居
Quyền đương nay hãy tự cư,

底覩听役包暴鄧衝
Để coi thửa việc bao giờ được xong,

法人立約會同
Pháp nhân lập ước hội đồng.

忍調吝脅苦恚依蹺
Nỗ điều lẩn hiếp khó lòng y theo,

文祥拯貂順懶
Văn-Tường chẳng chịu thuận chiều,

此回生出無
效好事来

債情有度嘆調北歸
Trái tình Hữu-Độ mượn điều bắc qui,

法官遣渚持疑
Pháp quan khiến chớ trì nghi,

達埃須急料彡渚迅
Đặt ai tu kíp liệu đi chớ chầy,

文祥朝謁奏排
Văn-Tường triều yết tâu bầy,

啟浪處変泲閼隨宜
Gửi rằng xử biến phải rầy tuỳ nghi,

Image ID: 10729125

44

	𩛥	矜	茹	渃	艱	危	
	Vả	nay	nhà	nước	gian	nguy,	
調	恕	聖	德	維	持	主	張
Đều	nhờ	thánh	đức	duy	trì	chủ	trương,
	綣	𩡧	願	唯	先	皇	
	Nối	ngôi	nguyền	rồi	tiên	hoàng,	
買	安	听	胣	矯	傷	心	情
Mỏi	yên	thuả	gia	kẻo	thương	tâm	tình.
	判	浪	事	意	𠀧	惇	
25 a	Phán	rằng	sự	ấy	đã	đành,	
坚	江	今	妬	汶	躰	麻	催
Kiên	giang	chỉn	đó	một	mình	mà	thôi,
	昊	坤	性	使	溞	涞	
	Lớn	khôn	tính	sử	nát	rồi,	
鄧	𢧐	意	拱	罗	丞	付	朱
Giửng	nên	ấy	cũng	là	giời	phó	cho,
	𧶠	恕	列	聖	陰	扶	
	Ngửa	nhờ	liệt	thánh	âm	phù,	
禍	罗	敝	吏	規	模	凭	紆
Họa	là	may	lại	qui	mô	vững	bền,

Image ID: 10729126

文祥啟意叱職
Văn - Tường gửi ấy rất nên,

嗔頒懿旨術傳法人
Xin ban ý chỉ về truyền Pháp nhân,

弄巧成拙
自是我南
人主使

浪報俸覺暇時
Vài ngày bổng thấy báo rằng,

法官电抔阮文鼎艚
Pháp quan đã bắt Nguyên văn xuống tàu,

失驚從意黜兜
Chất kinh việc ấy bởi đâu,

被聽固片啟奏事情
Vừa nghe có phiến gửi tâu sự tình,

浪吟法國統兵
Rằng nay Pháp quốc thống binh,

責官輔政令行拯衝
Trách quan phụ chính lệnh hành chẳng xong,

嗔朱台腊交共
Hẹn cho hai tháng giao cùng,

從之從乃歇悉使算
Việc gì việc nầy hết lòng sử toan,

Image ID: 10729127

45

欲何之患無辭

	𨱗	外	調	汰	朱	安	
	Trong	ngoài	điều	thẩy	cho	yên,	
矜	它	過	限	吏	強	紛	紜
Nay	đã	quá	hạn	lại	cang	phân	vân,
	丕	緘	據	法	嚴	唆	
	Vậy	nên	cứ	phép	nghiêm	lắng,	
25 b							
渃	罟	海	鼠	罪	庄	容	劇
Dậy	ra	hải	đảo	tội	chẳng	dong	rầy,
	群	如	役	渃	南	低	
	Còn	như	việc	nước	Nam	đây,	
固	的	有	度	才	哈	可	用
Có	người	Hữu	Độ	tài	hay	khá	dùng,
	潘	廷	評	拱	碎	忠	
	Phan	đình	Bình	cũng	tôi	trung,	
交	𠀧	得	伎	同	恚	算	當
Giao	hai	người	ấy	đồng	lòng	toan	đang,
	北	圻	仲	合	𢬵	邈	
	Bắc	kỳ	Trung	Hợp	sửa	sang,	
權	𢘓	經	畧	沒	方	𤓰	擅
Quyền	thay	kinh	lược	một	phương	giữ	gin,

欲何之患無辭云作具信
誇人食
許
然

改圖吁諾跖安
Cải đồ ngỏ nước mau yên,

參逋欽使嗔蓮嗏啡
Tham- Bô khâm sứ xin lên tâu bẩy,

事尼買覽碧昑
Sự nay mới thấy xưa nay,

極朱辰慱別劇沙牢
Chẳng cho thời sợ biết rày lam sao,

唉朱此從体芾
Hay cho thử việc thế nào,

嗚謙傳撰底色朝參
Ô - khiêm truyền giọn để vào triều tham,

倚坤別法諾南
Ý khôn biết phép nước Nam,

浪朱覽稱買甘所恚
Rằng cho thấy mặt mới cam thửa lòng,

呶嗔暫捲箭蟶
Gửi xin tạm quấn xao vòng,

謁耒補鄰吁穷嗨嘶
Yết rồi bổ xuống ngỏ cùng hỏi han,

Image ID: 10729129

46

26 a

還 遠 面 貌 衣 冠
Lạ lùng diện mạo y quan,

夜 叉 唉 羕 驚 惶 掣 謨
Dạ xoa mỉa dáng kinh hoàng xiết mô,

啾 如 鴟 梟 叼 啅
Tiếng như chim chóc lúu lo,

阮 宏 通 譯 分 鋪 買 詳
Nguyễn Hoành thông gịch phân phô mới tường,

浪 原 台 諾 約 商
Rằng nguyên hai nước ước thường,

今 為 利 益 保 安 數 踐
Chỉn vì lợi ích bảo an lâu dài

為 皆 逆 說 改 唎
Vì người nghịch Thuyết cải lời

丕 緘 狙 餒 殃 災 綹 亂
Vậy nên đến nỗi ương tai rối loạn,

恢 矜 監 國 廣 寬
Nhờ nay Giám quốc rộng khoan,

城 池 坦 諾 交 還 吏 朱
Thành trí đất nước giao hoàn lại cho,

阮 文 祥 唪 謀 怒
Nguyễn - văn - Tường vụng mưu lo,

底 朱 旦 餒 棍 徒 擾 攘
Để cho đến nỗi côn đồ nhiễu nhương,

惘 跖 鄧 渃 凭 鑛
Muốn mau được nước vững vàng,

沛 筭 更 立 國 王 買 惇
Phải toan canh lập quốc vương mới đảnh,

皇 儲 固 妬 產 停
Hoàng trữ có đó sẵn giành

父 傳 子 繼 正 分 名 来
Phụ truyền tử kế chính danh phận rồi,

拎 權 使 治 固 得
Cầm quyền sử trị có người,

坦 城 交 吏 特 曉 護 持
Đất thành giao lại giữ coi hộ trì,

26 b 咸 宜 賒 另 尼 謨
Hàm - Nghi xa lánh nỏi mô,

哂 術 辰 拱 封 朱 公 侯
Dầu về thì cũng phong cho công hầu,

Image ID: 10729131

47

今 唆 聞 爐 嚴 黏
Mấy nhời nghe rõ trước sau,

嗨 官 躬 意 法 嗏 豢 弟
Hỏi quan mình ấy Pháp tâu dường não,

台 官 同 啃 改 色
Hai quan đồng tiếng gửi vào,

衆 碎 拱 兎 約 泡 脂 時
Chúng tôi cùng đã ước ao đêm ngày,

貴 官 分 丕 叱 哈
Quí quan phân vậy rất hay,

業 黔 孤 綿 民 劇 買 安
Nghiệp lành con nối dân rày nuôi yên,

嚴 如 聖 德 主 張
Trước nhờ thánh đức chủ trương,

黏 如 太 后 綿 綎 撕 迦
Sau nhờ thái hậu nối giềng sửa sang,

保 扶 吏 固 貴 官
夢說 Bảo phù lại có quí quan,

巡 罗 平 治 復 還 如 習
Ấy là bình trị phục hoàn như xưa

Image ID: 10729132

倘 聽 每 餒 啡 疎
Thoảng nghe mọi nỗi bấy thưa,

判 浪 鄧 丕 拱 恢 各 的
Phán rằng được vậy cũng nhỡ các người,

聆 些 調 汰 依 咥
Nay ta đều thấy y nhời,

都 城 可 急 交 来 嗎 遲
Đô thành khá kíp giao lai trì,

坚 江 公 逞 術 低
Kiên giang công ước về đây,

冲 謙 暫 住 徐 哥 回 鄉
Xung khiêm tạm chú tư ngay hồi hương,

27a 為 牢 刼 鄧 吏 朱
Vi sao cướp được lại cho,

為 民 悅 主 沛 怖 服 得
Vi dân mến chúa phải lo phục người,

坪 仁 檜 德 浸 培
Nên nhân cỗi đức tẩm bồi,

油 麻 憫 脅 丕 吊 肯 朱
Dù mà muốn hiếp giới nào khẳng cho,

Image ID: 10729133

48

遵 恭 法 國 護 扶
Ruốc lòng Pháp quốc hộ phù,

轉 術 吟 鄧 嗾 嗟 豢 色
Chuốc vẽ ngỏ đặng thăm giò dường bao,

官 躬 齊 集 會 朝
Quan mình tề tập hội triều,

京 城 卞 遣 盈 交 即 期
Kinh thành bên khiến bản giao tức kỳ,

尊 親 固 施 敬 為
Tôn thân có gia kính vì,

貼 情 極 蹤 瞞 欺 露 年
Xem tình chẳng chút man khi lộ mầu,

差 官 各 役 增 嗟
Sai quan các việc nổ tâu,

嗔 侯 慈 駕 呵 跕 御 回
Xin hầu từ giá khá mau ngự hồi,

宮 墩 准 黐 重 来
Cung đền chốn cũ trùng lai,

蝀 扛 鞋 垃 塵 埃 罘 皮
Dện giằng cỏ lấp trần ai bôi bề,

茹 空 塊 冷 塢 咳
Nhà không khói lạnh ủ ê,

脫 聰 之 掣 慘 怙 砦 隅
Thoát nhìn chi xiết thảm lo ngại ngùng,

為 埃 撰 從 災 凶
Vì ai gây việc tai hung,

盛 衰 迫 捶? 扽 悉 感 傷
Thịnh suy đến tối nghĩ lòng cảm thương

27 b

茹 鐄 吏 特 擷 根
Nhà vắng lại được tựa nương,

悶 秋 長 享 壽 康 安 饒
Muôn thu trăng hưởng thọ khang yên lành,

計 之 仍 物 重 輕
Kể chi những vật trọng khinh,

奄 惇 失 脫 流 零 群 之
Dã tanh thất thoát lưu linh còn gì,

整 修 黏 唉 隨 宜
Chỉnh tu sau hãy tuỳ nghi,

嗣 君 每 從 料 皮 恢 張
Tự quân mọi việc liệu bề khôi trương,

Image ID: 10729135

49

撰 暦 協 吉 登 光
Chọn ngày hiệp cát đăng quang,

紀 元 同 慶 詔 頒 賜 貽
Kỷ nguyên Đồng-khánh chiếu ban xa gần,

安 民 来 仕 撫 循
Yên dân nối sĩ phủ tuân,

推 尊 矜 沛 爵 登 妥 情
Suy tôn nay phải tước giáng thoả tình,

戊 年 代 礼 舉 行
Tuất niên đại lễ cử hành,

加 尊 博 惠 字 錫 頒 畧
Gia tôn bác huệ chữ lành ban ra,

順 承 德 議 齊 家
Thuận thừa đức nghị tề gia,

晋 尊 莊 懿 允 和 嗣 徽
Tấn tôn trang ý doãn hoà tự huy,

霖 湄 潤 泣 恩 推
Móc mưa nhuần khắp ân suy,

安 劉 恢 黜 坤 儀 德 磋
Yên nay nhỏ bỏi khôn nghi đức giây,

腦罰卞買撰時
Tháng tư bến mới chọn ngày,
親征平治官西扈隨
Thân chinh bình trị quan Tây hộ tùy,
28a
極煩打揲罷威
Chẳng phiền đánh giếp ra uy,
覺春民汰馭疑嗔投
Thấy vua dân thấy hết nghi xin đầu,
成功麻鄧叱跖
Thành công mà được rất mau,
吾君之子埃侯極跷
Ngô quân chi tử ai hầu chẳng theo,
腦赦御駕回朝
Tháng sáu ngự giá hồi triều,
風霜感肯養調買安
Phong sương cảm mạo dưỡng điều mới yên,
巴軍嘍曲凱還
Ba quân tâu khúc khải hoàn,
中興功德篤算蛙皮
Trung hưng công đức giốc toan sánh bậy,

Image ID: 10729137

50

當權用意施為
Đương quyền dụng ý thi vi,

舊規更改新規頒行
Cựu qui canh cải tân qui ban hành,

春秋筆法 賴恵厚听本生
Riêng lòng hậu thủa bản sinh,

凝禧意殿天成意陵
Ngưng hy ấy điện thiên thành ấy lăng,

地藏金產銀
Địa tạng dã sản kim ngân,

楚用營費寡分炉之
Dủ dùng doanh phí trăm phân chi lo,

帝主陽助陰扶
Đế vương dương trợ âm phù,

百靈相佑理朱福祥
Bách linh tương hựu lý cho phúc tường,

據鞠極特壽長
Cố sao chẳng dược thọ trường,

道歪弄弄空常苦咍
Đạo giới lông lộng không thường khổ thay,

28 b

三 年 曆 買 紀 低
Tam niên lịch mới kỷ đây,

遡 仙 歗 奄 車 霆 蹟 為
Chơi tiên sớm đã xe mây tích với,

陵 殿 調 奄 產 尼
Lăng điện đều đã sẵn nơi,

嚶 咕 天 意 遣 吹 左 羅
Gẫm hay thiên ý khiến xui chẳng lạ,

靈 敬言
鍾 辰 孤 纔 業 吒
Nhẽ thời con nối nghiệp cha,

双 群 梏 淂 易 和 特 為
Song cơn mảng sửa rẽ hoà được vay,

定 尊 商 貝 官 西
Định tôn thương với quan Tây,

據 融 鍾 端 論 劇 沛 台
Cứ trung nhẽ thẳng luận rày phải thay,

天道至公
傷 得 冤 屈 閑 迺
Thương người oan khuất bấy chầy,

孤 陀 坤 昊 被 矜 拎 權
Con đà khôn lớn vừa nay cầm quyền.

Image ID: 10729139

91

本 羅 公 道 當 然
Vốn la công đạo đường nhiên,

勤 治 亟 固 諸 賢 贊 襄
Giúp trị đã có chư hiền tán tương.

坤 儀 恢 德 主 張
Khôn nghi nhỏ đức chủ trương,

同 怒 振 整 綈 綆 掀 迎
Đồng lo chấn chỉnh mối giềng sửa sang,

紀 元 成 泰 登 光
Kỷ nguyên Thành thái đăng quang,

臣 民 鍱 脆 鄰 邦 恤 悉
Thần dân đẹp giạ lân bang vui lòng,

爵 怒 尊 廟 薦 供
Tước lo tôn miếu tiến cung,

黏 怒 賑 恤 災 凶 民 情
Sau lo chẩn tuất tai hung dân tình,

29a

敬 登 礼 吳 舉 行
Kính giâng lễ lớn cử hành,

允 朱 招 獵 斅 誠 莊 伸
Doãn cho chầu chầu tác thành chúl thân,

Image ID: 10729140

被 當 聖 壽 八 旬
Vua đường thánh thọ bát tuần,

尊 登 康 壽 祝 新 閏 春
Tôn giáng khang thọ chúc nghĩn muôn xuân,

太 皇 太 后 德 純
Thái hoàng thái hậu đức thuần,

加 尊 順 孝 垈 仁 繼 承
Gia tôn thuận hiếu nên nhân kế thừa,

賒 所 感 隊 恩 恕
Xa gần cảm đội ơn nhờ,

於 哖 奔 半 悲 暴 特 安
Ở ăn buôn bán bây giờ được yên

輔 臣 閏 役 勤 算
Phụ thần muôn việc giúp toan,

希 群 冲 幼 文 章 習 鍊
Vua còn xung ấu văn chương tập rèn,

感 恵 民 汰 祝 願
Cảm lòng dân thảy chúc nguyện,

至 朱 慈 裕 千 年 穢 戠
Giới cho từ dụ thiên niên tuổi dài,

Image ID: 10729141

52

驗推轇轕事茀

Nghiệm suy - sau trước sự đời,

乱耒吏治主碎森囲

Loạn rồi lại trị chúa tôi tum vầy./

幸蜀歌終畢

Hanh thục ca chung tất.